

Số: 159/2021/QĐST-HNGĐ

Gò Vấp, ngày 18 tháng 02 năm 2021

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN GÒ VẤP, THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

Căn cứ các Điều 397, 212 và Điều 213 Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015;

Căn cứ các Điều 55 của Luật Hôn nhân và Gia đình năm 2014;

Căn cứ Luật Phí và Lệ phí năm 2015;

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc dân sự thụ lý số 43/2021/TLST-HNGĐ ngày 13 tháng 01 năm 2021 về yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn, thỏa thuận nuôi con khi ly hôn gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

Người yêu cầu giải quyết việc dân sự:

Bà Phạm Thị Trâm A, sinh năm 1997; Hộ khẩu thường trú: Khu vực 1, phường K, quận T, thành phố Cần Thơ; Tạm trú: Số 174/19 đường số D, Phường D, quận G, Thành phố Hồ Chí Minh.

Ông Chang Yi Ch, sinh năm 1983; Dân tộc: Hoa; Quốc tịch: Trung Quốc (Đài Loan); Số hộ chiếu: R123363229; Cư trú tại: Số 186/7F-7 lộ G, Khóm 25, phường H, khu B, thành phố Đài Nam, Đài Loan; Tạm trú: Công ty TNHH POUSUNG VN – Khu công nghiệp X, xã N, huyện B, tỉnh Đồng Nai.

Người phiên dịch: Bà Nguyễn Thị Thanh T, sinh năm 1995 – Cử nhân Ngôn ngữ Trung Quốc; Cư trú tại: xã L, huyện M, tỉnh Đắk Nông.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Hôn nhân giữa bà Phạm Thị Trâm A và ông Chang Yi Ch là hôn nhân tự nguyện và hợp pháp được pháp luật công nhận theo Giấy chứng nhận kết hôn số 194 ngày 09 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban nhân dân quận Thốt Nốt, thành phố Cần Thơ.

[2] Theo đơn yêu cầu ghi ngày 04/01/2021 và Biên bản hòa giải đoàn tụ không thành ngày 03 tháng 02 năm 2021, bà Phạm Thị Trâm A và ông Chang Yi Ch yêu cầu Tòa án công nhận thuận tình ly hôn. Bà Phạm Thị Trâm A và ông Chang Yi Ch không có con chung và không yêu cầu chia tài sản chung.

[3] Tòa án đã hòa giải đoàn tụ nhưng không thành. Xét thấy, bà Phạm Thị Trâm A và ông Chang Yi Ch thật sự tự nguyện ly hôn và không yêu cầu phân chia tài sản chung.

Đã hết thời hạn bảy (07) ngày, kể từ ngày lập Biên bản hòa giải đoàn tụ không thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Công nhận bà Phạm Thị Trâm A và ông Chang Yi Ch thuận tình ly hôn.

Giấy chứng nhận kết hôn số 194 ngày 09 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban nhân dân quận N, thành phố Cần Thơ đã hết hiệu lực.

- Về con chung: Không có con chung.

- Về tài sản chung: Hai đương sự tự thỏa thuận, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

2. Về lệ phí Tòa án: Bà Phạm Thị Trâm A và ông Chang Yi Ch phải chịu lệ phí là 300.000 (ba trăm ngàn) đồng theo Biên lai số: 0027807 ngày 13/01/2021 của Chi cục Thi hành án dân sự quận Gò Vấp, Thành phố Hồ Chí Minh; đương sự đã nộp đủ lệ phí.

Trường hợp Quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự (sửa đổi bổ sung năm 2014) thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật Thi hành án dân sự (sửa đổi bổ sung năm 2014); thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự (sửa đổi bổ sung năm 2014).

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- Đương sự;
- VKSND Q. Gò Vấp;
- UBND phường nơi ĐKKH;
- Chi cục THADS Q. Gò Vấp
- Lưu: Hồ sơ việc dân sự.

THẨM PHÁN

Nguyễn Mạnh Hùng